|  |  |
| --- | --- |
| **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc---------------****ĐƠN ĐĂNG KÝ, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT** **Kính gửi:**……………………………………………… |  **Mẫu số 04a/ĐK** |
| **PHẦN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ**Đã kiểm tra nội dung đơn đầy đủ, rõ ràng, thống nhất với giấy tờ xuất trình.Vào sổ tiếp nhận hồ sơ số: ……Quyển.…...*Ngày …..…/…..../……..***Người nhận hồ sơ***(Ký và ghi rõ họ, tên)* |
| **I. PHẦN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ** |
| **1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất** 1.1. Họ và tên *(viết chữ in hoa):* ……………………………………………………….Địa chỉ thường trú………………..……………………………………………………………………………………………………………………………………………………1.2. Điện thoại liên hệ:…………………………………………………………………. |
| **2. Đề nghị:** | - Đăng ký QSDĐ □- Cấp GCN đối với đất □ | Đăng ký quyền quản lý đất □Cấp GCN đối với tài sản trên đất □ | *(Đánh dấu √ vào ô trống lựa chọn)* |
| **3. Thửa đất đăng ký** 3..1. Thửa đất số: …………………….…; 3.2. Tờ bản đồ số: …………………………;3.3. Địa chỉ tại: ………………………………………………………..………………;3.4. Diện tích: ……….… m²; sử dụng chung: ………… m²; sử dụng riêng:………m²;3.5. Sử dụng vào mục đích: ……………….…………. , từ thời điểm: ……………......;3.6. Thời hạn đề nghị được sử dụng đất: ………………………………………..……..;3.7. Nguồn gốc sử dụng:... …………………………………………………………...…;3.8. Có quyền sử dụng hạn chế đối với thửa đất số ………………………., của………. .……………., nội dung quyền sử dụng ……………………………………….………..; |
| **4. Tài sản gắn liền với đất** *(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu được chứng nhận quyền sở hữu tài sản)* |
| ***4.1. Nhà ở, công trình xây dựng khác:***a) Loại nhà ở, công trình:.. …………………………………………………………; b) Diện tích xây dựng: …………….………(m²); Thời điểm hoàn thành xây dựng:…… c) Diện tích sàn *(đối với nhà)* hoặc công suất *(đối với công trình khác):* ……………;d) Sở hữu chung: ………………………..m², sở hữu riêng: …………..m²...;đ) Kết cấu: ………..; e) Số tầng: ……………g) Thời hạn sở hữu đến:………….h) Nguồn gốc tạo lập tài sản:……………………………………………….i) Chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất:…………………………………………… |
| ***4.2. Rừng sản xuất là rừng trồng:*** | ***4.3. Cây lâu năm:*** |
| a) Loại cây chủ yếu: …………………b) Diện tích: ………………………m²; | a) Loại cây chủ yếu: ……………………….;b) Diện tích: ……………………..……m²; |
| **5. Những giấy tờ nộp kèm theo:**…………………………………………………… |
| **6. Có nhu cầu ghi nợ đối với loại nghĩa vụ tài chính:** ………………………………Đề nghị khác:………… ……………………………………………………………… |

Tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
|  |  *………., ngày….. tháng….. năm……* **Người viết đơn** |
| **II. XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN** |
| 1. Nội dung kê khai so với hiện trạng: ………………………………………………….2. Nguồn gốc sử dụng đất: ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………3. Thời điểm sử dụng đất vào mục đích đăng ký: ………………………………………4. Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất: ……………………………………………5. Tình trạng tranh chấp đất đai, tài sản gắn liền với đất: ………………………………6. Sự phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng: ……………………………………………………………………………………………………………………7. Nội dung khác: ……………………………………………………………………...

|  |  |
| --- | --- |
| *Ngày ……. tháng …..… năm ………***Công chức địa chính** |  *Ngày …… tháng …… năm ………* **TM. Ủy ban nhân dân Chủ tịch** |

 |
| **III. Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI** |
| …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… |
| *Ngày …… tháng …… năm ……***Người kiểm tra***(Ký, ghi rõ họ, tên và chức vụ)* | *Ngày …… tháng …… năm ……***Giám đốc***(Ký tên, đóng dấu)* |